TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2024/HS-ST
Ngày 18-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Gấm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Thanh Sơn - Hiệu trưởng trường tiểu học Văn Cao, xã Liên Minh, huyện V, tỉnh Nam Định.

2. Bà Nguyễn Thị Vân Anh – Phó chủ tịch Mặt trận Tổ Quốc huyện V, tỉnh Nam Định.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Ngọc Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2024/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 12 năm 2024; đối với bị cáo:

Bùi Viết H - Sinh ngày 07 tháng 7 năm 2007 tại Nam Định.

Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Xóm 8, xã TT (nay là xã TL), huyện V, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Học sinh; con ông: Bùi Viết K - Sinh năm 1972; con bà: Nguyễn Thị N - Sinh năm: 1978; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang thực hiện biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 23-8-2024 và bị áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 25-8-2024 đến nay. (Có mặt).

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo:

Ông Bùi Viết K, sinh năm 1972 (bố đẻ);

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1978 (mẹ đẻ);

Đều trú tại: Xóm 8, xã TT (nay là xã TL), huyện V, tỉnh Nam Định. (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Tố Quyên – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước - Sở Tư pháp tỉnh Nam Định. (Có mặt).

- *Bị hại:* Ông Bùi Bá S - Sinh năm: 1966 (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

+ Bà Nguyễn Thị Th - Sinh năm 1967 (là vợ của ông Bùi Bá S); (Có mặt).

+ Anh Bùi Bá T1, sinh năm 1994; (Có mặt).

+ Anh Bùi Bá Đ, sinh năm 1999; (Vắng mặt).

Đều trú tại: Xóm 2, xã TT (nay là xã TL), huyện V, tỉnh Nam Định.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người làm chứng:*

1. Ông Lê Đắc Đ, sinh năm 1966; (Vắng mặt).

2. Ông Bùi Viết K, sinh năm 1972; (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn ra tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu giờ chiều ngày 01-8-2024, Bùi Viết H tự ý lấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, dung tích xi lanh 97cm³, BKS: 18K1-391.18 của bố đẻ là ông Bùi Viết K đi học nghề (bản thân Hoàn không có giấy phép lái xe theo quy định). Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, Hoàn đi xe về đến đoạn đường liên xã TT thuộc địa phận thuộc xóm 2, xã TT (nay là xã TL), huyện V, tỉnh Nam Định. Lúc này, Hoàn điều khiển xe đi ở chiều đường bên phải hướng Quốc lộ 10 đi Ủy ban nhân dân xã TT, bánh xe mô tô cách mép đường bên phải theo chiều đi khoảng hơn 01 mét, tốc độ phương tiện là 77,688 km/h (± 3,06 km/h). Cách khoảng 10 mét về phía trước theo chiều di chuyển của mình, Hoàn quan sát thấy ông Bùi Bá S đang đi bộ sang đường từ chiều đường bên trái sang chiều đường bên phải đến khoảng giữa của chiều đường bên phải phía trước xe của Hoàn. Do điều khiển xe ở tốc độ vượt quá mức tối đa cho phép (đoạn đường này là đường hai chiều ngoài khu đông dân cư, tốc độ tối đa cho phép cho xe mô tô hai bánh là 60km/h), không nhường đường cho ông S, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong trường hợp có ông S đang đi bộ sang đường nên ở khoảng cách gần, Hoàn đã không kịp phanh, đánh lái để tránh ông S và điều khiển xe mô tô xô thẳng vào người ông S gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả vụ tai nạn làm ông S bị thương nặng phải đưa đi cấp cứu tại bệnh viện, đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày thì tử vong.

Quá trình khám nghiệm theo hướng Quốc lộ 10 đi Ủy ban nhân dân xã TT (nay là xã TL) đã ghi nhận các dấu vết:

Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường liên xã TT thuộc địa phận xóm 2, xã TT (nay là xã TL), huyện V, tỉnh Nam Định. Tại đây, mặt đường được trải

nhựa áp phan phẳng rộng 5,5m, ở giữa đường có vạch sơn màu vàng nét đứt chia mặt đường thành hai chiều đi riêng biệt là chiều Quốc lộ10 đi Ủy ban nhân dân xã TT và chiều ngược lại. Lề phải hướng Quốc lộ10 đi Uỷ ban nhân dân xã TT rộng 1,7m; ngoài lề phải có máy nông nghiệp sử dụng để sát gạo, tiếp đến là sông cấp thoát nước. Lề trái hướng Quốc lộ 10 đi Uỷ ban nhân dân xã TT rộng 0,3m; ngoài lề trái là vỉa hè và nhà dân sinh sống. Đoạn đường này thẳng, tầm nhìn thoáng và không nằm trong hiệu lực của báo hiệu giao thông nào.

Lấy chân cột điện ký hiệu "1.9TT5" nằm ngoài lề đường bên trái hướng Quốc lộ 10 đi Uỷ ban nhân dân xã TT làm điểm mốc, đo từ điểm mốc đến đầu vết cày là 13,1m (đo theo chiều Uỷ ban nhân dân xã TT đi Quốc lộ 10). Lấy mép đường bên phải hướng Quốc lộ 10 đi Uỷ ban nhân dân xã TT làm chuẩn. Dấu vết cụ thể:

- Vết cày: không liên tục làm xước nhựa mặt đường, có chiều hướng từ Quốc lộ 10 đi Uỷ ban nhân dân xã TT. Nằm hoàn toàn ở chiều đường bên phải hướng Quốc lộ 10 đi Uỷ ban nhân dân xã TT. Vết có kích thước: (13,5 x 0,65)m. Đầu cày cách mép đường chuẩn là 0,9m; cuối cày trùng với để chân bên trái người điều khiển xe mô tô BKS: 18K1-391.18 và cách mép đường chuẩn là 0,6m. Đo từ đầu vết cày đến tâm đám nhựa vỡ và đến tâm đám máu số 1 lần lượt là 10,8m và 11,7m.

- Đám mảnh nhựa vỡ KT (7,2 x 0,7)m, nằm chủ yếu ở phía lề đường bên phải hướng Quốc lộ 10 đi Uỷ ban nhân dân xã TT. Đo từ tâm đám mảnh nhựa vỡ cách mép đường chuẩn là 0,7m.

- Đám máu số 1: nằm ở lề đường bên phải hướng Quốc lộ 10 đi Uỷ ban nhân dân xã TT, vết có KT (0,8 x 0,3)m. Đo từ tâm đám máu số 1 cách mép đường chuẩn là 0,8m. Đo từ tâm đám máu số 1 đến tâm đám máu số 2 là 1,8m.

- Đám máu số 2: nằm ở chiều đường bên phải hướng Quốc lộ 10 đi Uỷ ban nhân dân xã TT, vết có KT (0,6 x 0,2)m. Tâm đám máu số 2 cách mép đường chuẩn là là 0,3m. Tâm đám máu số 2 đến tâm bánh trước xe mô tô BKS: 18K1-391.18 là 0,5m.

- Xe mô tô BKS: 18K1-391.18 bị đổ sang bên trái xe, đầu xe quay hướng lề đường bên phải hướng Quốc lộ 10 đi Uỷ ban nhân dân xã TT; đuôi xe hướng ra tim đường. Tâm bánh trước xe mô tô trùng với mép đường chuẩn. Tâm bánh sau xe mô tô cách mép đường chuẩn là 1,15m.

Ngoài ra không phát hiện dấu vết nào khác liên quan đến vụ tai nạn, Cơ quan Công an đã tiến hành thu giữ mẫu máu của Bùi Viết H và thu giữ, niêm phong 02 đoạn Video ghi lại quá trình xảy ra vụ tai nạn giao thông ký hiệu A1,

A2 để phục vụ công tác giám định (BL 101 - 102).

Quá trình khám nghiệm tử thi ông Bùi Bá S đã ghi nhận các dấu vết:

- Khám ngoài: Vùng giữa đỉnh sang bên phải có đám rách da cơ nham nhở, lộ xương KT (13 x 8)cm; vùng thái dương phải rách dập, tụ máu KT (3 x 1)cm; vùng mắt phải bầm tím KT (4 x 3)cm; hai lỗ tai, hai lỗ mũi bám dính máu khô; kết giác mạc mắt phải xuất huyết; vùng bụng không phát hiện tổn thương, vùng ngực không phát hiện tổn thương; mặt ngoài cánh tay phải xuống nếp gấp khuỷu tay xây sát, trượt rách da KT (23 x 6)cm; mặt ngoài mông phải rách da, dập tụ máu KT (14 x 9)cm; vùng bìu rách toạc, lộ tinh hoàn KT (5 x 2)cm; mặt trước đầu khối phải rách toạc da cơ KT (9 x 8)cm; mặt trong 1/3 dưới cẳng chân phải rách toạc da cơ KT (7 x 2)cm; mặt trong 1/3 dưới đùi trái xuống gối trái trợt da tụ máu KT (19 x 11)cm; mặt trong 1/3 giữa cẳng chân trái rách toạc da cơ KT (7 x 5)cm; mặt trước 1/3 dưới cẳng chân trái trợt da tụ máu KT (3 x 2)cm; mặt sau bả vai trái bầm tím trợt da KT (16 x 7)cm; vùng thắt lưng phải xây sát trợt da KT (10 x 8)cm; vùng hậu môn bầm tím, sưng nề.

- Khám trong: Mở rộng vết thương vùng đầu: tụ máu dưới da cơ vùng đỉnh thái dương phải KT (15 x 12)cm; vỡ nứt xương hộp sọ vùng thái dương đỉnh phải dài 5cm, qua đường vỡ có nhiều nước máu chảy ra; gãy đầu ngoài xương đòn phải; vỡ khung chậu thành nhiều đoạn; vỡ dập tinh hoàn bên trái.

Ngày 15-8-2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V có bản Kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS, kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS: 18K1-391.18 là 2.010.000 đồng.

Ngày 15-8-2024, Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Ninh Bình có bản Kết luận giám định độc chất số 125/KLGĐĐC-TTPY, kết luận: Mẫu máu của Bùi Viết H - Sinh năm 2007 không tìm thấy nồng độ cồn (Ethanol) trong máu: C = 0,00 mg/100ml.

Ngày 22-8-2024, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định có bản Kết luận giám định tử thi số 1405/KLGĐTT-KTHS, kết luận: Nạn nhân Bùi Bá S chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ. Cơ chế: Do va đập và trà sát.

Ngày 25-9-2024, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định có bản Kết luận giám định số 1468/KL-KTHS, kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ mẫu cần giám định (Ký hiệu: A1, A2). Tốc độ của xe mô tô BKS: 18K1-391.18 tại thời điểm 17h20’21’’ ngay trước khi xảy ra tai nạn trong mẫu cần giám định (Ký hiệu: A1) là 77,688 km/h (± 3,06 km/h). Không xác định được tốc độ xe mô tô BKS: 18K1-391.18 xuất hiện trong mẫu cần giám định (Ký hiệu: A2).

Về trách nhiệm dân sự: Ông Bùi Viết K (là bố đẻ của Bùi Viết H) cùng bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng.

Đại diện gia đình, bà Nguyễn Thị Th (là vợ của ông Bùi Bá S) đã nhận đủ số tiền trên, không có bất cứ yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự, đồng thời tự nguyện làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt, miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Hoàn.

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã thu giữ:

- 01 máy nông nghiệp sử dụng để sát gạo (máy cũ đã qua sử dụng) của ông Lê Đắc Đ không liên quan đến vụ tai nạn giao thông nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại máy sát gạo trên cho chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô BKS: 18K1-391.18 (xe cũ đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông) và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 023136, biển số đăng ký 18K1-391.18 là của ông Bùi Viết K. Khi Hoàn lấy xe mô tô đi gây ra vụ tai nạn giao thông thì ông Kiên không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại toàn bộ số vật chứng trên cho chủ sở hữu.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Viết H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung vụ án đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKSVB ngày 25-11-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Bùi Viết H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về điều luật: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 điều 51; khoản 2 điều 51; Điều 65; Điều 90; Điều 91; Điều 98; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Viết H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Bùi Viết H từ 27 tháng đến 33 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách từ 54 tháng đến 05 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Viết H cho Ủy ban nhân dân TL, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường số tiền 200.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại đã nhận tiền và không ai có yêu cầu gì khác do đó không đề nghị xem xét, giải quyết.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Tố Quyên – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định phát biểu ý kiến: Nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên đối với bị cáo; mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đại diện của người bị hại và người làm chứng đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng không đến phiên toà, tuy nhiên họ đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[3] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ hiện trường; Kết luận giám định độc tố; Kết luận giám định tử thi; Lời khai của bị cáo; lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 01-8-2024, Bùi Viết H không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định điều khiển xe mô tô BKS: 18K1-391.18 đi đến đường liên xã TT thuộc địa phận xóm 2, xã TT (nay là xã TL), huyện V, tỉnh Nam Định, đây là đường hai chiều ngoài khu đông dân cư, tốc độ tối đa cho phép cho xe mô tô hai bánh là 60km/h. Do điều khiển xe ở tốc độ cao 77,688 km/h (± 3,06 km/h), vượt quá mức tối đa cho phép, không nhường đường cho ông Bùi Bá S, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong trường hợp quan sát thấy ông S đang đi bộ sang đường nên ở khoảng cách gần, Hoàn đã không kịp phanh, đánh lái để tránh ông S mà điều khiển xe mô tô xô thẳng vào người ông S, hậu quả làm ông S bị thương nặng phải đi bệnh viện cấp cứu, đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày thì tử vong.

Hành vi nêu trên của Bùi Viết H đã vi phạm quy định tại khoản 6 Điều 5, Điều 6 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29-8-2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng

tham gia giao thông đường bộ tương ứng với khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 9, khoản 11 Điều 8, khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội **"**Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố và luận tội hành vi của bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông tại địa phương do đó cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo cùng bố đẻ là ông Bùi Viết K đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự. Khi phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 23 ngày do đó căn cứ các Điều 90, 91, 98, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

[6] Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, có thời gian thử thách cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người chưa thành niên do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại đã nhận số tiền 200.000.000 đồng và không có yêu cầu gì khác do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[9] Về tư cách tham gia tố tụng: Ông Bùi Viết K cùng bị cáo bồi thường số tiền 200.000.000 đồng cho đại diện gia đình bị hại, ông Kiên không có yêu cầu đề nghị gì về số tiền này; Ông Lê Đắc Đ nhận lại 01 máy sát gạo và cũng không có yêu cầu đề nghị gì do đó không xác định ông Kiên, ông Đông là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90, 91, 98, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Viết H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Viết H 27*(hai mươi bẩy)* tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 54 (*năm mươi tư*) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Viết H cho Ủy ban nhân dân xã TL, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Viết H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo; người đại diện theo pháp luật của bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Anh Đoàn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người đại diện của bc.
- Người đại diện theo PL của bị hại.
- Người bào chữa.
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PC 06; PV 10 Công an tỉnh Nam Định;
- UBND xã TL, V;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Gấm